

TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRÍ THỨC

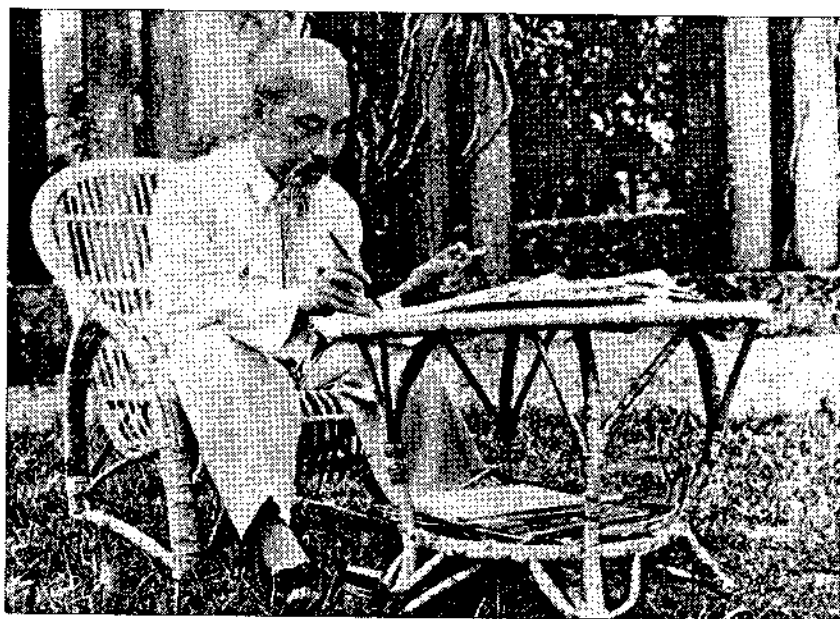
□ NGUYỄN VĂN HIỂN
GV trường CĐSP Gia Lai

Hồ Chí Minh lúc sinh thời rất coi trọng tri thức. Người xem *tri thức là vốn liếng quý báu của dân tộc*. Sát cánh cùng với công nhân và nông dân, những người trí thức Việt Nam đã góp phần quan trọng vào thành công của sự nghiệp cách mạng. Vì thế, trong suốt cuộc đời hoạt động, Người luôn quan tâm đến việc cải tạo và xây dựng đội ngũ trí thức, trí thức hóa công nông ...

Ngày nay, cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại đang diễn ra như vũ bão, các nước phát triển chuyển từ nền kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức, tri thức trở thành một nguồn nhân lực cơ bản, là tài nguyên chiến lược mang tính then chốt, là động lực chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ... càng khẳng định những giá trị lý luận lẫn thực tiễn của Tư tưởng Hồ Chí Minh về tri thức. Qua bước đầu tìm hiểu, cho thấy Tư tưởng Hồ Chí Minh về tri thức được đúc kết ở những nội dung sau:

1. Về định nghĩa: *Tri thức*

Trong *Bản vẽ sửa đổi lề lối làm việc*,



Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: *“Tri thức là hiểu biết. Trong thế giới chỉ có hai thứ hiểu biết: Một là sự hiểu biết tranh đấu sinh sản. Khoa học tự nhiên do đó mà ra. Hai là hiểu biết tranh đấu dân tộc. Khoa học xã hội do đó mà ra. Ngoài hai cái đó không có tri thức nào khác.*

Một người học xong đại học, có thể gọi là trí thức. Song y không biết cấy ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại công việc thực tế, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có tri thức một nửa. Tri thức của y là tri thức học sách, chưa phải là tri thức hoàn toàn. Y muốn thành một tri thức hoàn

toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế”⁽¹⁾.

Như vậy, trong khi định nghĩa về trí thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã phân loại trí thức. Loại trí thức “*một nửa*”, trí thức “*học sách*”, chỉ biết làm việc trên bàn giấy, nặng về lý thuyết xa rời thực tế. Đây chưa phải là *trí thức hoàn toàn, trí thức chân chính*. Trí thức hoàn toàn, trí thức chân chính phải là “*trí thức gắn liền lý luận với thực hành, những trí thức thật lòng, thật dạ phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến, trí thức đoàn kết thành một khối với nhân dân, những trí thức của nhân dân*”⁽²⁾.

2. Về trí thức và cách mạng

Ngược dòng lịch sử của dân tộc ta cho thấy: Thời nào cũng vậy, sự hưng vong của đất nước tùy thuộc phần lớn vào việc có coi trọng và sử dụng đúng vị trí, vai trò của trí thức hay không. Kế tục những kinh nghiệm và truyền thống lịch sử đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thấy vị trí, vai trò của trí thức đối với cách mạng. Người khẳng định: “*Cách mạng rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức*”⁽³⁾, “*những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng, không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều*”⁽⁴⁾.

Hồ Chí Minh khẳng định *trí thức* là một lực lượng cách mạng xung kích trên mọi lĩnh vực, trong kháng chiến, trong kiến quốc, thực hành xã hội chủ nghĩa. Trong kháng chiến “*các nhà trí thức là các nhà cách mạng dân tộc chủ nghĩa. Chính họ đã kích động mọi cuộc nổi dậy trong quá khứ*”⁽⁵⁾. Trong Báo cáo gởi quốc tế cộng sản ngày 18-12-

1930, Bác đã dẫn chứng sinh động những tổ chức yêu nước như đảng Tân Việt, An Nam quốc dân đảng, Việt Nam quốc dân Đảng... được thành lập nên bởi tầng lớp trí thức. Vì sao trí thức ta có tinh thần dân tộc, yêu nước, dễ đi theo cách mạng đến vậy? Bác đã giải thích: “*Trí thức nước ta bị phong kiến lần đế quốc áp bức nên trí thức Việt Nam có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng, dễ hấp thụ được tinh thần cách mạng*”⁽⁶⁾. Và thực tế họ đã đóng góp rất nhiều cho kháng chiến. Trong *Thư trả lời một nhà báo nước ngoài* ngày 22-6-1947, Bác nói: “*Chúng thực là trong cuộc kháng chiến cứu quốc này, những người trí thức Việt Nam đã chung một phần quan trọng. Một số thì trực tiếp tham gia vào công cuộc kháng chiến hy sinh cực khổ, chen vai thích cánh với bộ đội nhân dân. Một số thì hăng hái hoạt động giúp đỡ ở ngoài*”⁽⁷⁾. Họ là những chiến sỹ anh dũng trên nhiều mặt trận cam go, quyết liệt còn hơn cả ngoài trận tuyến bằng súng, gươm. Chính “*ngòi bút của các bạn là vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà, mà anh em văn hóa và trí thức phải làm cũng như là những chiến sỹ anh dũng trong công cuộc kháng chiến để tranh lại quyền thống nhất và độc lập cho Tổ quốc*”⁽⁸⁾. Tẩy trừ văn hóa truy lạc của đế quốc, giáo dục con em thành những công dân tốt, xây dựng lại nền văn hóa dân tộc là mặt trận trọng yếu hàng đầu của trí thức. Đối với *trí thức cũ*, tư tưởng còn ảnh hưởng sâu nền giáo dục nô lệ sọ của phong kiến và đế quốc, Bác viết: “*Việc tranh đấu với kẻ địch ở tiền tuyến bằng súng, bằng gươm còn dễ, nhưng việc tranh đấu với kẻ địch trong người, trong nội bộ, trong tinh thần, là một khó khăn, đau xót. Không phải là việc dễ, vì vậy phải có quyết tâm tranh đấu mới được*”⁽⁹⁾.

Chính bọn đế quốc thực dân cũng thấy được vai trò to lớn của trí thức. Trong *Chính sách ngu dân*, Hồ Chí Minh đã dẫn lời AnbeXarô - nguyên toàn quyền Đông Dương, sau này là Bộ trưởng thuộc địa như sau: “Để cho lớp người thượng lưu trí thức ở nước ngoài thoát khỏi vòng kiểm tỏa của chúng ta, chịu ảnh hưởng văn hóa và chính trị của nước khác, thì thật là một điều nguy hiểm vô cùng. Những người trí thức đó về nước đã đưa hết tài năng của họ để tuyên truyền vận động chống lại chúng ta là những người bảo hộ đã ngăn cấm không cho họ độc lập”⁽¹⁰⁾. Từ đó, chúng triệt để bao vây hãm hại những người có ý định hoặc đã đi du học ở nước ngoài hay ở Pháp và mua chuộc dụ dỗ họ, đầu độc họ thành nô lệ, tước đoạt phục vụ cho chúng, phân lại nhân dân ta, phân lại cách mạng, hoặc cô lập, chia rẽ, tách trí thức với kháng chiến. Hồ Chí Minh luôn lên tiếng đả kích, vạch trần thủ đoạn thâm độc đó. Người nói: Dưới chế độ thực dân và phong kiến, tuy được mua chuộc nhưng trí thức vẫn bị bóc lột trực tiếp về vật chất, đặc biệt “chúng áp bức bóc lột trí thức tàn tệ về mặt tinh thần. Chúng đã làm cho trí thức xa rời thực tế, xa rời nhân dân. Chúng đã làm cho một số trí thức mơ màng đến nỗi quên nước mình bị nô lệ, quên tự mình là nô lệ, không phân biệt ai là bạn, ai là thù, không biết được thế nào là sai, là đúng. Đó là thủ đoạn vô cùng thâm độc của thực dân và phong kiến”⁽¹¹⁾.

Để làm phá sản thủ đoạn thâm độc đó của thực dân, ngay trong *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng mới thành lập, Bác đã chủ trương lôi kéo trí thức đứng về phía cách mạng hoặc ít ra trung lập họ, không

để họ sa về phe phản cách mạng. *Sách lược tóm tắt* do Bác khởi thảo viết: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, thanh niên, Tân Việt...v.v... để kéo họ vào phe vô sản giai cấp”; Chương trình tóm tắt của Đảng cũng khẳng định chủ trương đó: “Đảng lôi kéo tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản”⁽¹²⁾.

Lôi kéo trí thức về phía giai cấp vô sản, về phía cách mạng bằng phương thức nào? Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, những giải pháp hữu hiệu nhất đó là phải trọng dụng họ và giáo dục cảm hóa *trí thức cũ, thức tỉnh* tinh thần dân tộc trong họ. *Báo cáo về việc thành lập chính phủ kháng chiến trước kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I nước Việt Nam dân chủ cộng hòa*, Bác Hồ đã tiến cử những nhà trí thức ra làm Bộ trưởng gánh vác công việc của chính phủ kháng chiến như: Phan Anh, Vũ Đình Hòe, Đặng Thai Mai...⁽¹³⁾. Điều đó cho thấy Bác rất hiểu sự kiến thiết nước nhà cần phải có nhân tài. Những trí thức tài cao, đức rộng sẽ có khả năng, đủ sức gánh vác những công việc trọng đại của đất nước.

Vì sao cách mạng, Đảng và Chính phủ lại trọng trí thức? Người đã giải thích rất cụ thể và sinh động: Vì muốn “*phát triển văn hóa thì phải cần thầy giáo, muốn phát triển sức khỏe thì phải cần thầy thuốc, muốn phát triển kỹ nghệ phải cần các kỹ sư...*”⁽¹⁴⁾.

3. Về những định hướng cải tạo, xây dựng và phát triển trí thức

Đối với trí thức cũ, trí thức có nhiều khuyết điểm do nền giáo dục nhồi sọ, chia

rẻ, nô lệ của đế quốc, phong kiến, để họ trở thành những người hữu ích phục vụ cho kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân thì Bác đã rất quan tâm đến cải tạo, giáo dục họ. Để có phương pháp cải tạo, giáo dục hiệu quả, Bác đã nhiều lần thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm của trí thức. *Bàn về sửa đổi lề lối làm việc*, Bác đề cập đến thực trạng: “*Có những đôi người trí thức vì tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến mà trở nên kiêu ngạo, lên mặt*”⁽¹⁵⁾; hoặc những “*nhược điểm rất to như lý luận không đi đôi với thực hành, xem khinh lao động, tư tưởng mơ hồ, lập trường không vững, khi hành động thì lung lay*”⁽¹⁶⁾.

Trí thức của nhân loại ngày càng phát triển đồ sộ và phong phú, mà trí thức là lớp người “*tiên tri tiên giác*” (hiểu biết trước), được xã hội tôn vinh thì càng không nên kiêu ngạo. Bác đã nhắc nhở: “*Học hỏi là một việc phải liên tục suốt đời. Suốt đời gắn liền lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình là biết đủ rồi, biết hết rồi*”⁽¹⁷⁾.

Để sửa chữa nhược điểm, trở thành *trí thức hoàn toàn* thì chính bản thân họ giữ vai trò then chốt. Khắc phục nhược điểm xa rời thực tế, xa rời quần chúng công nông, Bác khuyên: “*Trên con đường tiến đến đoàn kết, tôi thiết tưởng trí thức ta nên tự động đi bước trước tìm đến công nông và tôi chắc rằng công nông sẽ nhiệt tình hoan nghênh trí thức*”⁽¹⁸⁾. Trong mọi lĩnh vực, trí thức phải luôn làm gương, đi đầu. “*Các bạn là bậc trí thức. Các bạn có trách nhiệm nặng nề và vẻ vang là làm gương cho nhân dân trong mọi việc. Dân ta đã đấu tranh một cách rất anh dũng. Lẽ dĩ nhiên giới trí thức*

phải hy sinh đấu tranh anh dũng hơn nữa để làm gương cho nhân dân”⁽¹⁹⁾. Và trí thức phải “*tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc*” (lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ)⁽²⁰⁾.

Thực hiện đoàn kết công nông và trí thức, Bác đưa ra hai chính sách: *Công nông hóa trí thức và trí thức công nông hóa*, “*tức là anh em trí thức cũng biết lao động, trọng lao động, cũng biết làm lao động, hợp thành một khối với công nông, nâng cao trình độ công nông về văn hóa*”. Bác minh họa: “*Liên Xô có nhiều giáo sư đi học các chiến sĩ công nghiệp, nông nghiệp, có những chiến sĩ công nghiệp, nông nghiệp đi vào học tại các trường đại học*”⁽²¹⁾.

Bên cạnh đó thì sự giúp đỡ của Đảng và Chính phủ để trí thức tiến bộ giữ vai trò rất quan trọng. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm và nhắc nhở Đảng và Chính phủ phải làm tốt công tác giáo dục, đoàn kết với trí thức. Đảng và chính phủ “*giúp bằng cách giáo dục, để trí thức có lập trường vững vàng, quan điểm đúng đắn, tác phong dân chủ. Nói tóm lại giúp đỡ các bạn trí thức chính tâm và thân dân*”⁽²²⁾.

Với quyết tâm nỗ lực của bản thân và sự giúp đỡ tận tình khoa học của Đảng và Chính phủ liệu trí thức có cải tạo được không? Chủ tịch Hồ Chí Minh rất tin tưởng vào trí thức: “*Họ có học thức, dễ có cảm giác chính trị. Họ không trực tiếp bóc lột lao động. Vì vậy, họ dễ tiếp thụ sự giáo dục cách mạng và đi cùng với công nông*”⁽²³⁾. Trong *Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khóa I, trường Đại học nhân dân Việt Nam* ngày 21-7-1956, Bác nói: “*Trí thức ta tin tưởng vào tiến bộ vĩ đại của dân tộc, tin*

tương chính sách đúng đắn của Đảng và Chính phủ, tin tưởng vào khả năng tiến bộ của mình thì tôi chắc rằng các bạn sẽ làm tròn nhiệm vụ của mình một cách vẻ vang⁽²⁴⁾.

Theo Bác, “trí thức không bao giờ thừa, chỉ có thiếu trí thức mà thôi”⁽²⁵⁾. Do vậy, cùng với việc cải tạo trí thức cũ tiến bộ thì đào tạo trí thức mới là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết. Chính sách phát triển trí thức của Đảng cộng sản Việt Nam được Bác khẳng định: “Đảng và Chính phủ rất chú ý đến việc giúp đỡ anh em trí thức cũ tiến bộ, cải tạo tư tưởng, đồng thời đào tạo ra trí thức mới từ lớp công nhân, nông dân”⁽²⁶⁾.

Như vậy, có thể thấy tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trong chính sách phát triển trí thức là: Đào tạo trí thức mới, cải tạo trí thức cũ, công nông trí thức hoá, trí thức hóa công nông là những tư tưởng rất tiến bộ không những phù hợp với xu thế phát triển của thời đại kinh tế trí thức mà còn tạo điều kiện củng cố, nâng cao chất lượng của liên minh chiến lược công nhân - nông dân - trí thức ở nước ta hiện nay.

Tóm lại, từ lời nói đến việc làm Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xem trọng trí thức, tin yêu trí thức, chỉ rõ cách mạng rất cần trí thức và trí thức cũng cần có cách mạng. Kế thừa những tư tưởng quý báu đó, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay Đảng và Nhà nước ta luôn coi trí thức là vốn quý của dân tộc, là một lực lượng cách mạng tiêu biểu cho trình độ trí tuệ của toàn dân tộc. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Đảng ta khẳng định vị trí của trí thức trong khối liên minh công, nông và trí thức: “Trong cách mạng dân tộc dân chủ, vai trò

giới trí thức đã quan trọng, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, vai trò giới trí thức càng quan trọng. Giai cấp công nhân nếu không có đội ngũ trí thức của mình và nếu bản thân công - nông không được nâng cao kiến thức, không được trí thức hóa, thì không thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội”⁽²⁷⁾. Có thể thấy Tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức là kim chỉ nam cho việc hoạch định chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ... trí thức của Đảng ta trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng đó còn là những bài học hữu ích, lời nhắc nhở động viên các thế hệ trí thức hôm nay phải biết trân trọng, làm gì để đưa đất nước thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu vươn lên giàu mạnh, hiện đại; giữ gìn những giá trị văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc và kết tinh văn hóa tiến bộ của nhân loại... làm thế nào để sánh vai với các cường quốc năm châu.

N.V.H

(1), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 2000, t.5, tr.235.

(2) *Sđđ*, t.7, tr.145.

(3), (14) *Sđđ*, t.7, tr.33.

(5) *Sđđ*, t.1, tr.204.

(6), (9) *Sđđ*, t.7, tr.35, 36.

(7) *Sđđ*, t.5, tr.155, 156.

(8) *Sđđ*, t.5, tr.131.

(10) *Sđđ*, t.1, tr.401.

(11) *Sđđ*, t.7, tr.146.

(12) *Sđđ*, t.3, tr.4.

(13) *Sđđ*, t.4, tr.194.

(15) *Sđđ*, t.5, tr.235.

(16) *Sđđ*, t.7, tr.215.

(17), (18), (20) *Sđđ*, t.8, tr.215.

(19) *Sđđ*, t.5, tr.381.

(21) *Sđđ*, t.7, tr.37.

(22), (24) *Sđđ*, t.8, tr.216, 217.

(23) *Sđđ*, t.7, tr.215.

(25), (26) *Sđđ*, t.7, tr.36.

(27) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, NXB Sự thật, HN 1991, tr.113.